

Bản án số: 292/2019/HS-ST

Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thiện Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn M

Bà Nguyễn Thị Thanh H

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc A, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ T, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 320/2019/HSST ngày 20/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2019/QĐXXST-HS ngày 20/11/2019, đối với **bị cáo**:

Cao Văn T, sinh năm 1992 tại Hà Nội; nơi Đăng ký HKTT: xóm 3, thôn L, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn Th và bà Trịnh T; **tiền án, tiền sự:** không; danh chỉ bản số 518 ngày 15/8/2019 lập tại Công an quận Nam Từ Liêm; bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ ngày 10/8/2019, Cao Văn T nhận được điện thoại của một người phụ nữ tên Vy là bạn xã hội gọi từ số điện thoại 0373320359 đến số điện thoại 0982125992 của T nhờ mua 10 viên “thuốc lắc”, T đồng ý và cho Vy số điện thoại 0986139837 của Phạm Hà K (sinh năm 1990, HKTT: thôn L, xã Đ, huyện H, Hà Nội) để Vy tự liên lạc mua ma túy. Khi Vy gọi điện thoại cho K thì K không đồng ý nên Vy lại gọi cho T để nhờ mua ma túy. T đồng ý và báo với Vy giá của 10 viên “thuốc lắc” là 5.500.000đồng, cả hai thống nhất địa điểm giao dịch mua bán ma túy tại quán Karaoke Cha Cha Cha 2, số 95 tổ 8, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Sau đó T gọi điện thoại cho K và đi xe máy đến công thôn L, huyện H, Hà Nội để gặp

K nhờ mua chịu hộ T 10 viên “thuốc lắc”. K gọi điện thoại cho một người làm nghề lái xe taxi mà K quen biết từ trước để hỏi mua chịu 10 viên “thuốc lắc” hộ T nhưng không mua được, T bảo K đi về để thông báo với Vy. Khi cả hai vừa đi ra đến ngã 3 làng C, huyện H, HN thì gặp hai người đàn ông đang xuống taxi tại khu vực cổng thôn L, T nhận ra một trong hai người đó là người quen có biệt danh là “Đầu Bi”. T bảo K dừng xe, T đi một mình ra gặp “Đầu Bi” hỏi mua được 10 viên “thuốc lắc” với giá 5.000.000 đồng, T đưa trước 3.000.000 đồng, “Đầu Bi” nhận tiền và hẹn giao ma túy ở cửa quán Karaoke Cha Cha Cha 2 thì thanh toán nốt 2.000.000 đồng còn lại. Thỏa thuận xong, “Đầu Bi” lên xe taxi đi cùng nam thanh niên, còn T quay lại bảo K chờ về nhà để gửi xe máy của T tại nhà K, sau đó rủ K cùng đi taxi ra quán Karaoke Cha Cha Cha 2. Việc T giao dịch mua bán ma túy với “Đầu Bi” trước đó, K không được biết, khi ngồi trên xe taxi gần đến quán Karaoke Cha Cha Cha 2 thì T nói cho K biết, K nghe xong và không nói gì. Đến cửa quán Karaoke Cha Cha Cha 2 vào khoảng 02 giờ ngày 10/8/2019, T xuống xe đi sang bên đường phía đối diện gặp “Đầu Bi” trả nốt số tiền 2 triệu đồng và nhận gói ma túy để trong chai lavie sát chân tường, sau đó không quay lại nơi K đang đứng đợi mà đi thẳng đến sảnh của quán Karaoke Cha Cha Cha 2 để gặp Vy giao ma túy thì bị Công an phường Phương Canh kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng gồm: 01 gói được quấn bằng băng dính màu đen bên trong chứa 10 viên nén màu xanh nghi là ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng lắp sim số 0982125992. Ngoài ra còn thu giữ của Phạm Hà K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng lắp sim số 0986139837.

Bản kết luận giám định số 5194 ngày 17/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: *10 viên nén màu xanh có tổng khối lượng là 6,487gam là ma túy loại MDMA.*

Đối với người đàn ông tên “Đầu Bi” bán ma túy cho cho T và người phụ nữ tên “Vy” là người hỏi mua ma túy của T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch cụ thể, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Phạm Hà K là người đi cùng T khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định: Ban đầu Phạm Hà K có nhận lời giúp Cao Văn T mua ma túy nhưng không mua được, sau đó T gặp và giao dịch mua bán 10 viên ma túy với người tên “Đầu Bi” là do T tự thực hiện, K không được bàn bạc và cũng không trực tiếp tham gia. Do đó hành vi của Phạm Hà K không đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động Oppo cùng sim số gắn trong điện thoại cho Phạm Hà K.

Bản Cáo trạng số 332/CT-VKSNTL ngày 19/11/2019 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Cao Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có thu nhập ổn định. Vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền và chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của Phạm Hà K, của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 02 giờ, ngày 10/8/2019, tại sảnh vào của quán Karaok Cha Cha Cha, phường P, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Cao Văn T có hành vi cất giấu 6,487gam ma túy loại MDMA với mục đích để bán cho người khác kiếm lời thì bị Tổ công tác Công an phường P phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tổng khối lượng ma túy mà bị cáo T mua bán là 6,487gam ma túy loại MDMA, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự theo truy tố của Viện kiểm sát là hoàn T có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, vì vậy cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì có đủ căn cứ để áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung, với mức án như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhân

hiệu Iphone 5 plus gắn sim số 0982125992 thu giữ của bị cáo, theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điểm i Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm a Khoản 1 Điều 46, của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

- Xử phạt bị cáo **Cao Văn T** 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2019.

- Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy, có chữ ký của bị cáo và giám định viên; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 plus gắn sim số 0982125992 thu giữ của bị cáo. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 52 ngày 19/11/2019.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

Chu Thiện Nghĩa